TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 355/2019/DS-ST
Ngày: 25/6/2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Hiền Lũy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Ngọc Trang

2. Ông Chu Mạnh Tường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lê - Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 539/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2019/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019; Quyết định hoãn phiên toà số 114/2019/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thu H, sinh năm: 1986.
Địa chỉ: số nhà 26/16A1 đường Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Ông Phạm Phan Mạnh D, sinh năm: 1988.
Địa chỉ: số nhà 76/2 Đường X, Khu phố Y, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Phùng Anh D, sinh năm: 1974.
Địa chỉ: số nhà 26/16A1 đường Đ, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2018 và lời trình bày của nguyên đơn bà Bùi Thu H:

Do có quan hệ quen biết nên ngày 04/11/2017 bà đã cho ông Phạm Phan Mạnh D vay số tiền 700.000.000 đồng để giải quyết công việc riêng. Bà chỉ cho ông D vay trong thời hạn 20 ngày nên không yêu cầu ông D phải trả lãi suất. Ngày 17/11/2017 bà tiếp tục cho ông D vay số tiền 800.000.000 đồng, không lãi suất. Ông D cam kết sẽ hoàn trả đủ cho bà số tiền vay 1.500.000.000 đồng vào ngày 25/11/2017. Đến hạn bà nhiều lần yêu cầu ông D trả nợ nhưng ông D không thực hiện. Nguồn tiền bà cho ông D vay là tài sản chung của bà và chồng là ông Phùng Anh D. Vì vậy bà khởi kiện yêu cầu ông Phạm Phan Mạnh D thanh toán cho vợ chồng bà số tiền nợ vay 1.500.000.000 đồng. Mặc dù ông D đã vi phạm thời hạn trả nợ nhưng bà không yêu cầu phải thanh toán tiền lãi suất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phùng Anh D trình bày: Ông là chồng của bà Bùi Thu H, nguồn tiền mà bà H cho ông D vay là tiền chung của vợ chồng. Khi ông D hỏi vay tiền, bà H có báo cho ông biết và vợ chồng cùng thống nhất về việc cho vay. Đến nay ông đồng ý với yêu cầu của bà H, yêu cầu ông D thanh toán cho vợ chồng ông số tiền nợ 1.500.000.000 đồng và không yêu cầu phải trả tiền lãi suất.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ ông Phạm Phan Mạnh D đến trụ sở Toà án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng bị đơn vắng mặt.

Tại phiên toà, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đã được Toà án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên toà nhưng vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Toà án đã thực hiện các trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ vay 1.500.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Do bị đơn có nơi cư trú tại quận Thủ Đức nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các giấy mượn tiền ngày 04/11/2017 và ngày 17/11/2017 đủ cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có quan hệ giao dịch vay tài sản. Theo thoả thuận ngày 04/11/2017 nguyên đơn đã cho bị đơn vay 700.000.000 đồng và ngày 17/11/2017 tiếp tục cho vay số tiền 800.000.000 đồng. Cả hai lần vay không thoả thuận về lãi suất, bị đơn cam kết thời hạn thanh toán tiền vay vào ngày 25/11/2017.

Do bị đơn không đến Toà án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không giao nộp chứng cứ liên quan đến giao dịch vay tiền giữa bị đơn và nguyên đơn. Tòa án cũng không nhận được văn bản trình bày ý kiến của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ lời khai của nguyên đơn, căn cứ các giấy mượn tiền, xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán kể từ ngày 25/11/2017, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp, có căn cứ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 147; Khoản 1, Khoản 2 Điều 269; Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Luật phí và lệ phí năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014),

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thu H về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đối với ông Phạm Phan Mạnh D;

Ông Phạm Phan Mạnh D có trách nhiệm thanh toán cho bà Bùi Thu H, ông Phùng Anh D số tiền nợ vay 1.500.000.000 (một tỷ năm trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền nợ gốc chưa thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Phan Mạnh D phải chịu 57.000.000 (năm mươi bảy triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Bùi Thu H được nhận lại 28.500.000 (hai mươi tám triệu năm trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023170 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền và thời hạn kháng cáo:

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hánh án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q. Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

Cao Thị Hiền Lũy